

# TỰA HỘI THỨ BẢY

## Phần MẠN-THÙ-THẤT-LỢI

*Đường, Sa-môn Huyền Tắc chế tác tại chùa Tây Minh*

*Tức nơi tướng không ngó thấy, vượt lên chơn như xem ra lộng lẫy; tức nơi nghĩ không biết, thành chủng trí ghi nhớ thâm. Hai món trần và rơi rụng, bảy giờ theo thấy mà nhẹ nặng; năm thứ mù sắp vệt trong, lại bởi nghi phải tụ tán.*

*Vậy nên:*

*Vội thuyết minh Không Đạo, ông Cấp Cô vừa làm xong chón Đạo tràng để nghỉ ngơi; đến việc chọn lọc chúng đương cơ, Ngài Diệu Cát Tường thẳng lên trọng trách đối diện. Chợt không kể hầu gần chiêm ngưỡng, bỗng chẳng nghe được lời mà lãnh ngộ. Đã bật tu đến cực tu, cũng tuyệt học mới là tới học.*

*Thế là khu biệt rõ ràng, Bồ-đề thời muôn dòng; dứt hỗn mờ kia, thời Niết-bàn nhất tướng. Nhất tướng nên chẳng thấy sanh tử, muôn dòng thời không chẳng Phật pháp. Chẳng hoại giả danh phiền phức, mà khai phát*

*thật tướng lạng không. Chánh thuyết minh pháp Như Lai không có, huống pháp Bồ-tát. Pháp Bồ-tát không có, huống pháp Nhị thừa. Pháp Nhị thừa không có, huống pháp phàm phu. Pháp hãy chẳng có, đâu có Bồ-đề. Hãy không Bồ-đề, làm sao khá tới. Hãy không tới được, đâu có chứng đắc. Hãy không chứng đắc, đâu có kẻ chứng?*

*Vậy nên:*

*Cái có ở đây là có đặc biệt, cái không ở đây cũng là cái không thông suốt; thấu đạt được đây thời rộng xa, mà ngăn trở đây là hạn cuộc. Vỡ vạc bình thân mà không nhấc lưỡi, hăng hái sốt sắng chưa là tinh tiến. Khí nóng phiền não với hơi mát mây từ chia hoa, đem rừng gươm đọ sắc ngọc hào, đều có chỗ sở trường riêng biệt. Làm sao thay đổi được ư?*

*Xem kìa: Mượn đường ngôn ngữ cho được tiện bề, ngưỡng mong chơn tông mà là ngưng nghỉ. Châu ngọc chuyển rung rang rằng lạnh lùng, làm phán khởi ý Thánh ta chẳng gì hơn nơi đây vậy, nên để tỏ rõ Thế Pháp Vương chẳng cũng phải lắm vậy. Nhưng xét nghĩa kia vậy là mở then chốt u huyền của Bí tạng, suy gẫm đàm thuyết kia bao hàm vết khác biệt của Mật ngữ. Lời gọn mà ý chỉ kín, tức cự Vãn Thù Bát-nhã vậy. Mặc dù là song pho thành bộ, mà những lời cảnh sách*

*đủ rõ ràng; ngũ hầu bảy chúng có sở qui, rõ vậy không xa.*

*Tỳ-kheo THÍCH TRÍ NGHIÊM phụng dịch*

*Tỳ-kheo THÍCH THIÊN SIÊU khảo đánh*

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**  
**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**  
**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 23**  
**QUYỂN THỨ 574**  
**HỘI THỨ BẢY**

**Phần**  
**MẠN THÙ-THẤT-LỢI**  
**Thứ 1**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thuở, Đức Thế Tôn trụ vườn Cấp Cô Độc, rừng Thệ Đa, ở thành Thất La Phiệt, cùng đồng chúng Đại Bí-sô trăm ngàn người đều A-la-hán, duy A-nan-đà còn ở bậc học, Xá-lợi-tử thấy mà làm thượng thủ. Lại cùng đồng chúng Bồ-tát Ma-ha-tát đều bậc chẳng quay lui, giáp mũ công đức mà tự trang nghiêm: Từ Thị Bồ-tát, Diệu Kiết Tường Bồ-tát, Vô Ngại Biện Bồ-tát, Bất Xả Thiện Ách Bồ-tát mà làm thượng thủ.**

**Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử Bồ-tát** khi ấy tướng sáng hiện, từ trụ xứ ra đến chỗ Như Lai mà đứng ở ngoài. Cụ thọ Xá-lợi-tử, Đại Ca-đa-diễn-na, Đại Ca-diếp-ba, Đại Thái Thực Thị, Mãn-từ-tử, Cháp Đại Tạng, tất cả đại Thanh văn Tăng như thế cũng ở lúc ấy đều từ trụ xứ đến chỗ Như Lai mà đứng ở ngoài.

Bấy giờ, Thế Tôn biết các đại chúng đều đến nhóm rồi, từ trụ xứ ra trái tòa như thường, ngồi kết tréo mu chân, bảo Xá-lợi-tử rằng: Cớ gì người nay với lúc sáng sớm này đứng ở ngoài cửa?

Khi ấy, Xá-lợi-tử thưa rằng: Bạch Thế Tôn! **Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử Bồ-tát** đến trước trụ đây, chúng tôi đến sau.

Bấy giờ, Thế Tôn biết mà cố hỏi **Mạn-thù-thất-lợi** rằng: Thiện nam tử! Người thật đi trước đến trụ chỗ đây, vì muốn xem lễ gần gũi Phật ư?

**Mạn-thù-thất-lợi** trước thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy. Bạch Thiện Thệ! Như vậy. Vì cớ sao? Vì tôi đối Như Lai xem lễ gần gũi thường không nhàm đủ, vì muốn lợi vui các hữu tình vậy, nên thật đến đây trước.

Bạch Thế Tôn! Tôi nay đi đến chỗ này gần gũi lễ kính xem Như Lai ấy, chuyên vì lợi vui tất cả hữu tình, chẳng vì chúng được Phật Bồ-đề vậy. Chẳng

vì ưa xem thân Như Lai vậy. Chẳng vì rời động chơn pháp giới vậy. Chẳng vì phân biệt tánh các pháp vậy. Cũng chẳng vì các thứ việc khác vậy. Tôi xem Như Lai tức tướng chơn như không động không tác, không chỗ phân biệt, không phân biệt khác. Chẳng tức phương xứ, chẳng là phương xứ, chẳng có chẳng không, chẳng thường chẳng đoạn, chẳng tức ba đời, chẳng là ba đời, không sanh không diệt, không đi không lại, không nhiễm chẳng nhiễm, không hai chẳng hai, tuyệt đường tâm ngôn. Nếu đem tướng đẳng chơn như đây xem nơi Như Lai, gọi chơn thấy Phật, cũng gọi lễ kính gần gũi Như Lai, thật đối hữu tình vì lợi vui vậy.

Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Ngươi làm xem này vì thấy cái gì?

Mạn-thù-thất-lợi thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi làm xem này đều không thấy gì, đối tượng các pháp cũng không chỗ lấy.

Phật nói: Hay thay, hay thay! Đồng tử. Ngươi được như thế xem nơi Như Lai, đối tất cả pháp tâm không chỗ lấy, cũng không chẳng lấy, chẳng nhóm chẳng tan.

Khi đó, Xá-lợi-tử bảo Mạn-thù-thất-lợi rằng: Ngài năng gần gũi lễ kính xem nơi Như Lai được

**như thế rất là hiếm có! Mặc dù thường thương xót tất cả hữu tình mà đối hữu tình trọn vô sở đắc. Tuy năng hóa đạo tất cả hữu tình khiến tới Niết-bàn mà không sở chấp. Dù vì lợi vui các hữu tình nên mang áo giáp lớn, đội mũ trụ lớn mà với trong ấy chẳng khởi phương tiện chứa nhóm tan hoại.**

**Khi ấy, Mạn-thù-thất-lợi thưa Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Như Tôn giả đã nói. Tôi vì lợi vui các hữu tình nên mang giáp đội mũ lớn khiến chúng tới Niết-bàn, thật đối hữu tình và cõi Niết-bàn sở hóa sở chứng không đắc không chấp.**

**Lại, Xá-lợi-tử! Chẳng phải tôi thật muốn lợi vui hữu tình mang đội giáp mũ lớn. Sở dĩ vì sao? Vì các giới hữu tình không thêm không bớt.**

**Giả sử ở trong một cõi Phật đây có chư Phật như số cát Căng-già, mỗi mỗi đều trụ bấy nhiêu đại kiếp, ngày đêm thường thuyết bấy nhiêu pháp môn. Mỗi mỗi pháp môn đều năng độ thoát bấy nhiêu các loại hữu tình cõi Phật thấy đều khiến vào Vô dư Niết-bàn. Như cõi Phật đây có việc như thế, các thế giới mười phương diện đều như cát Căng-già thấy cũng lại như thế, dù có bấy nhiêu chư Phật Thế Tôn qua bấy nhiêu thời, thuyết bấy nhiêu pháp, độ bấy nhiêu các loại hữu tình đều cho chúng vào Vô dư Niết-bàn mà cõi hữu tình cũng không thêm bớt. Vì**

**cớ sao? Vì các hữu tình tự tánh ly vậy, không ngăn mé vậy, nên chẳng thể thêm bớt.**

**Xá-lợi-tử nói: Mạn-thù-thất-lợi! Nếu các hữu tình tự tánh lìa vậy, không ngăn mé vậy, không thêm bớt ấy, duyên nào Bồ-tát cầu Đại Bồ-đề muốn vì hữu tình thường thuyết diệu pháp?**

**Mạn-thù-thất-lợi nói: Xá-lợi-tử! Tôi nói hữu tình trọn bất khả đắc, đâu có Bồ-tát cầu Đại Bồ-đề muốn vì hữu tình thường thuyết diệu pháp. Vì cớ sao? Xá-lợi-tử! Các pháp rốt ráo bất khả đắc vậy.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Nếu các hữu tình trọn bất khả đắc, làm sao thi thiết giới các hữu tình?**

**Mạn-thù-thất-lợi thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Giới hữu tình ấy chỉ giả thi thiết.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Nếu có hỏi người cõi hữu tình ấy vì có bao nhiêu, người được hỏi kia phải đáp làm sao? Bạch Thế Tôn! Tôi phải khởi đáp như vậy: Như số Phật pháp, cõi kia cũng thế.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Nếu lại hỏi người cõi hữu tình ấy lượng nó ra sao, người được hỏi kia lại đáp làm sao? Bạch Thế Tôn! Tôi phải làm đáp như vậy: Lượng cõi hữu tình như cảnh giới chư Phật.**

**Mạn-thù-thất-lợi!** Nếu có hỏi rằng cõi các hữu tình vì thuộc ở đâu, người được hỏi kia lại đáp ra sao? Bạch Thế Tôn! Tôi phải làm đáp như vậy: Chỗ thuộc cõi kia như Phật khó nghĩ.

**Mạn-thù-thất-lợi!** Nếu có hỏi rằng cõi hữu tình ấy vì trụ chỗ nào, người được hỏi kia lại đáp cách nào? Bạch Thế Tôn! Tôi phải làm đáp như vậy: Nếu pháp lìa ngăn nhiệm là chỗ nên trụ, tức pháp cõi hữu tình chỗ nên trụ.

**Mạn-thù-thất-lợi!** Người tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa vì trụ chỗ nào? Bạch Thế Tôn! Tôi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đều không chỗ trụ.

**Mạn-thù-thất-lợi!** Không chỗ trụ ấy làm sao năng tu được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm? Bạch Thế Tôn! Tôi do không chỗ trụ nên năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

**Mạn-thù-thất-lợi!** Người tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa với thiện với ác nào thêm nào bớt? Bạch Thế Tôn! Tôi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối thiện đối ác không thêm không bớt.

**Bạch Thế Tôn!** Tôi tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối tất cả pháp cũng không thêm bớt.

**Bạch Thế Tôn!** Bát-nhã Ba-la-mật-đa ra hiện thế gian chẳng vì thêm bớt tất cả pháp vậy.

**Bạch Thế Tôn! Tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng vì vứt bỏ pháp dị sanh thấy, chẳng vì nhiếp thọ tất cả Phật pháp. Sở dĩ vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng vì bỏ pháp được pháp nên khởi.**

**Bạch Thế Tôn! Tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng vì chán lìa tội lỗi sanh tử, chẳng vì ưa muốn công đức Niết-bàn. Sở dĩ vì sao? Vì kẻ tu pháp đây chẳng thấy sanh tử huống có chán lìa, chẳng thấy Niết-bàn huống có ưa muốn.**

**Bạch Thế Tôn! Tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy các pháp có kém có hơn, có mất có được, nên bỏ nên lấy.**

**Bạch Thế Tôn! Tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng đắc các pháp nên thêm nên bớt. Sở dĩ vì sao? Vì chẳng phải chơn pháp giới có thêm có bớt.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu kẻ năng tu được như thế, gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả pháp chẳng thêm chẳng bớt, gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả pháp chẳng sanh chẳng diệt, gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả pháp chẳng thấy thêm bớt, gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả pháp chẳng thấy sanh diệt, gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả pháp không điều suy gẫm hoặc nhiều hoặc ít đều không mong muốn, năng sở mong muốn và kẻ mong muốn, đều chẳng lấy đắm, gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy các pháp có tốt có xấu, có cao có thấp gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối trong các pháp chẳng đắc hơn kém, nghĩa là đều chẳng thấy đây hơn đây kém là chơn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Sở dĩ vì sao? Vì chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế không hơn không kém, nếu tu như thế gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Diệu pháp chư Phật đâu cũng chẳng hơn?**

**Mạn-thù-thất-lợi thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Diệu pháp chư Phật chẳng thể lấy nên cũng chẳng thể nói là hơn là kém. Như Lai đâu chẳng chứng các pháp không?**

**Thế Tôn đáp rằng: Đồng tử! Như vậy.**

**Mạn-thù-thất-lợi lại thưa Phật rằng: Trong các pháp không nào có hơn kém?**

**Thế Tôn khen rằng: Hay thay, hay thay! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Mạn-thù-thất-lợi! Phật pháp đâu chẳng là vô thượng ư?**

**Bạch Thế Tôn! Như vậy. Tất cả Phật pháp tuy thật vô thượng, mà với trong ấy không pháp khá được, nên chẳng thể nói Phật pháp vô thượng.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng muốn trụ trì tất cả Phật pháp, chẳng muốn điều phục pháp dị sanh tử. Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối pháp chư Phật, pháp dị sanh tử chẳng muốn tăng trưởng và điều phục vậy, đối tất cả pháp không phân biệt vậy. Nếu tu như thế gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy các pháp có khá suy gẫm khá phân biệt được.

Mạn-thù-thất-lợi! Người đời Phật pháp đâu chẳng suy gẫm? Bạch Thế Tôn! Chẳng suy gẫm vậy. Nếu tôi thấy có Phật pháp chơn thật, phải nên suy gẫm, nhưng tôi chẳng thấy.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng vì phân biệt các pháp nên khởi. Nghĩa là chẳng phân biệt đây pháp dị sanh, đây pháp Thanh văn, đây pháp Độc giác, đây pháp Bồ-tát, đây pháp Như Lai.

Các thiện nam tử tinh siêng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối trong các pháp đều không sở đắc, cũng không chỗ nói. Nghĩa là chẳng nói có pháp tánh dị sanh, cũng chẳng nói có pháp tánh Thanh văn cho đến Như Lai. Sở dĩ vì sao? Vì các pháp tánh đây đều rốt ráo không, chẳng thể thấy vậy. Nếu tu như thế, gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại nữa, bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử siêng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khởi nghĩ này: Đây là cõi Dục, đây là cõi Sắc, đây là cõi Vô sắc, đây là cõi Diệt. Sở dĩ vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng thấy có pháp này khá diệt ấy. Nếu tu

**như thế gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối tất cả pháp chẳng làm ân oán. Vì có sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng vì trụ trì tất cả Phật pháp, chẳng vì vứt bỏ pháp dị sanh thấy.**

**Sở dĩ vì sao? Các thiện nam tử siêng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối trong Phật pháp chẳng muốn chứng được, chẳng muốn diệt hoại pháp dị sanh thấy, vì thấu suốt tánh tất cả pháp bình đẳng vậy. Nếu tu như thế gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Bấy giờ, Thế Tôn liền bèn khen rằng: Mạn-thù-thất-lợi! Hay thay, hay thay! Người nay mới năng thuyết được pháp sâu thẳm cho chúng các Bồ-tát Ma ha-tát làm Chơn pháp ấn, cũng cho Thanh văn và Độc giác thấy những kẻ tăng thượng mạn làm Đại pháp ấn khiến cho như thật biết pháp trước đã thông suốt chẳng phải chơn rốt ráo.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân nghe thâm pháp này tâm chẳng lặn chìm, cũng chẳng kinh sợ. Phải biết người này chẳng những ở chỗ một Phật cho đến ngàn Phật trông các căn lành, mà định ở vô lượng vô biên chỗ Phật trông các căn lành mới năng được nghe Bát-nhã Ba-la-**

**mật-đa sâu thẳm đây, tâm chẳng lặn chìm cũng chẳng kinh sợ.**

**Bấy giờ, Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử chấp tay cung kính lại thưa Phật rằng: Tôi muốn nói lại Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cúi xin cho phép!**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Ngươi muốn nói nữa, tùy ý ngươi nói.**

**Mạn-thù-thất-lợi bèn thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu kẻ tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đối pháp chẳng được là khá trụ, cũng lại chẳng được là chẳng khá trụ, phải biết như vậy Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng trụ pháp duyên. Vì có sao? Vì tất cả pháp không sở duyên vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Nếu kẻ năng tu như thế gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, vì đối tất cả pháp chẳng lấy tướng vậy.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nên quán Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế chẳng hiện tiền quán tánh tướng các pháp. Nghĩa là đối Phật pháp hãy chẳng hiện quán, hướng pháp Bồ-tát. Đối pháp Bồ-tát hãy chẳng hiện quán, hướng pháp Độc giác. Đối pháp Độc giác hãy chẳng hiện quán, hướng pháp Thanh văn. Đối pháp Thanh văn hãy chẳng hiện**

**quán, huông pháp dị sanh. Vì có sao? Vì tất cả pháp tánh tướng là vậy.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nương tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế đối trong các pháp không sở phân biệt. Nghĩa là chẳng phân biệt pháp tánh đây khá nghĩ bàn, chẳng khá nghĩ bàn sai khác, phải biết chúng Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối trong các pháp trọn không phân biệt.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nương tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, trong tất cả pháp trọn chẳng thấy có đây là Phật pháp, đây chẳng Phật pháp, đây khá nghĩ bàn, đây chẳng khá nghĩ bàn, vì tất cả pháp tánh không sai khác vậy. Nếu các hữu tình năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế quán tất cả pháp đều là Phật pháp, vì thuận Bồ-đề vậy, quán tất cả pháp đều chẳng thể nghĩ bàn, vì rốt ráo không vậy. Các hữu tình này đã từng gần gũi cúng dường cung kính nhiều trăm ngàn Phật trong các căn lành, mới năng tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa được như thế.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế tâm chẳng lặn chìm, cũng chẳng kinh sợ, phải biết quá khứ đã từng gần gũi cúng**

**dường cung kính nhiều trăm ngàn Phật, trồng các căn lành mới năng như thế.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nên quán Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, nếu năng siêng tu được thời đối các pháp chẳng thấy tạp nhiễm, chẳng thấy thanh tịnh, dù không thấy gì mà năng siêng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, với tất cả thời tâm không chán mỗi.**

**Lại nữa, bạch Thế Tôn! Nếu tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, đối các pháp dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Phật không tưởng sai khác, vì rõ các pháp này rất ráo không vậy. Nếu được như thế gọi chơn tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Phật hỏi Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Người đã gần gũi cúng dường được mấy Phật?**

**Mạn-thù-thất-lợi thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi đã gần gũi cúng dường số Phật lượng đồng pháp tâm tâm sở của huyễn sĩ, vì tất cả pháp đều như huyễn vậy.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Người đối Phật pháp đâu chẳng cầu tới? Bạch Thế Tôn! Tôi nay chẳng thấy có pháp nào chẳng phải Phật pháp ấy, cầu tới chỗ nào?**

**Mạn-thù-thất-lợi! Người đời Phật pháp đã trọn nên ư? Bạch Thế Tôn! Tôi nay đều chẳng thấy pháp khác gọi Phật pháp, trọn nên cái gì?**

**Mạn-thù-thất-lợi! Người đâu chẳng đắc tánh vô trước ư? Bạch Thế Tôn! Tôi nay tức tánh vô trước, lẽ đâu tánh vô trước lại đắc được vô trước?**

**Mạn-thù-thất-lợi! Người chẳng sẽ ngồi tòa Bồ-đề ư? Bạch Thế Tôn! Chư Phật đời tòa Bồ-đề hãy không nghĩa ngồi, huống tôi ngồi được. Vì có sao? Vì tất cả pháp đều dùng thật tế làm định lượng vậy. Ở trong thật tế, tòa và kẻ ngồi đều chẳng thể được.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Nói thật tế ấy là thêm lời nào? Bạch Thế Tôn! Thật tế phải biết tức là thêm lời ngụy thân.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Vì sao ngụy thân được gọi thật tế? Bạch Thế Tôn! Thật tế không đi không đến, chẳng chơn chẳng ngụy, tướng thân chẳng thân đều chẳng thể được. Ngụy thân cũng vậy, vậy nên ngụy thân tức là thật tế.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử bèn thưa Phật rằng: Nếu các Bồ-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, tâm chẳng lặn chìm, cũng chẳng kinh sợ, các Bồ-tát này định tới Bồ-đề, chẳng còn quay lui.**

**Từ Thị Bô-tát lại thưa Phật rằng: Nếu các Bô-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, tâm chẳng lặn chìm, cũng chẳng kinh sợ, các Bô-tát này đã gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì có sao? Vì các Bô-tát này hiện giác pháp tánh là tất cả phân biệt như Đại Bồ-đề vậy.**

**Mạn-thù-thất-lợi cũng thưa Phật rằng: Nếu các Bô-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, tâm chẳng lặn chìm cũng chẳng kinh sợ, các Bô-tát này như Phật Thế Tôn kham nhận thế gian cúng dường cung kính. Vì có sao? Vì đối tất cả pháp giác thật tánh vậy.**

**Khi đó có người nữ tên Vô Duyên Lự chấp tay cung kính thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các hữu tình nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế tâm chẳng lặn chìm cũng chẳng kinh sợ, các hữu tình này đối pháp dị sanh, hoặc pháp Thanh văn, hoặc pháp Độc giác, hoặc pháp Bô-tát, hoặc pháp Như Lai đều chẳng duyên lự. Sở dĩ vì sao? Vì đạt tất cả pháp đều vô sở hữu, năng sở duyên lự trọn bất khả đắc.**

**Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử thấy: Như vậy, như vậy. Như các người đã nói. Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế tâm chẳng lặn chìm cũng chẳng**

**kinh sợ, các thiện nam tử thiện nữ nhân này phải biết đã trụ bậc chẳng quay lui, định tới Bồ-đề chẳng còn quay lui.**

**Xá-lợi-tử thầy! Nếu các hữu tình nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, tâm chẳng lặn chìm cũng chẳng kinh sợ, vui mừng tin muốn lắng nghe, thọ trì đọc tụng, chuyển vì người nói, tâm không chán mỏi, các hữu tình này năng làm tất cả thí chủ chơn thật rộng lớn hơn hết, năng thí tất cả của cải vô thượng, đầy đủ Bồ thí Ba-la-mật-đa.**

**Các hữu tình này tịnh giới viên mãn, đủ chơn tịnh giới, đủ thắng tịnh giới, công đức tịnh giới đều đã viên mãn, đầy đủ Tịnh giới Ba-la-mật-đa.**

**Các hữu tình này an nhẫn viên mãn, đủ chơn an nhẫn, đủ thắng an nhẫn, công đức an nhẫn đều đã viên mãn, đầy đủ An nhẫn Ba-la-mật-đa.**

**Các hữu tình này tinh tiến viên mãn, đủ chơn tinh tiến, đủ thắng tinh tiến, công đức tinh tiến đều đã viên mãn, đầy đủ Tinh tiến Ba-la-mật-đa.**

**Các hữu tình này tĩh lự viên mãn, đủ chơn tĩh lự, đủ thắng tĩh lự, công đức tĩh lự đều đã viên mãn, đầy đủ Tĩh lự Ba-la-mật-đa.**

**Các hữu tình này bát-nhã viên mãn, đủ chơn bát-nhã, đủ thắng bát-nhã, công đức bát-nhã đều đã viên mãn, đầy đủ Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Các hữu tình này trọn nên chơn thắng từ bi hỷ xả, cũng năng vì người tuyên nói khai chỉ Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Người quán nghĩa nào muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Mạn-thù-thất-lợi thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hãy không tâm trụ, hướng phải muốn chứng. Tôi đối Bồ-đề không chí cầu tới. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ-đề tức tôi, tôi tức Bồ-đề, cầu tới đâu nữa?**

**Phật nói: Hay thay, hay thay! Đồng tử người khéo nói được nghĩa xứ thẳm sâu. Người ở Phật trước trồng nhiều căn lành, phát lâu đại nguyện, năng y vô đắc tu hành các thứ phạm hạnh thanh tịnh.**

**Mạn-thù-thất-lợi bèn thưa Phật rằng: Nếu kẻ đối các pháp có sở đắc nên y vô sở đắc tu tịnh phạm hạnh. Tôi đều chẳng thấy có pháp khả đắc và vô sở đắc, làm sao nói được năng y vô sở đắc tu tịnh phạm hạnh?**

**Phật bảo Man-thù-thất-lợi Đồng Tử: Ngươi nay thấy Ta đức Thanh văn u? Bạch Thế Tôn! Tôi thấy.**

**Phật nói: Đồng tử! Ngươi thấy làm sao? Bạch Thế Tôn! Tôi thấy các Thanh văn chẳng dị sanh chẳng Thánh giả, chẳng hữu học chẳng vô học, chẳng khá thấy chẳng phải chẳng khá thấy, chẳng kiến giả chẳng phải chẳng kiến giả, chẳng nhiều chẳng ít, chẳng nhỏ chẳng lớn, chẳng đã điều phục, chẳng chưa điều phục. Tôi thấy như thế mà không tưởng thấy.**

**Khi đó, Xá-lợi-tử bèn hỏi kia rằng: Đối Thanh văn thừa đã thấy như thế lại làm sao thấy Chánh đẳng giác thừa?**

**Đại đức! Tôi nay chẳng thấy Bồ-tát cũng lại chẳng thấy pháp các Bồ-tát, chẳng thấy Bồ-đề cũng lại chẳng thấy pháp tới Bồ-đề, cũng chẳng thấy có hạnh tới Bồ đề, cũng chẳng thấy có pháp chứng Bồ-đề, chẳng thấy có kẻ năng chứng Bồ-đề. Tôi thấy Chánh đẳng giác thừa như thế, nghĩa là đối trong ấy đều không thấy chi cả.**

**Khi ấy Xá-lợi-tử lại hỏi kia rằng: Ngài đối Như Lai phải thấy làm sao?**

**Đại đức! Thôi, thôi. Chớ đố Như Lai chúa lớn rông voi mà dấy ngôn luận.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Đã nói Phật ấy là thêm lời nào?**

**Nay hỏi Đại đức: Đã nói ngã ấy lại thêm lời nào?**

**Xá-lợi-tử nói: Ngã ấy chỉ có giả lập danh tự, là thêm lời không.**

**Đại đức phải biết: Thêm lời Phật tức thêm lời ngã. Ngã cùng với Phật đều rớt ráo không, chỉ tùy thế gian giả lập danh tự. Danh tự Bồ-đề cũng là giả lập, chẳng thể tìm đây cầu Bồ-đề thật. Tướng Bồ-đề không, chẳng thể nêu chỉ ra. Vì có sao? Vì danh tự, Bồ-đề hai đều không vậy. Danh tự không, nên lời nói cũng không, chẳng thể đem không nêu chỉ ra pháp không. Bồ-đề không, nên Phật cũng là không, nên đã nói Phật là thêm lời cho không.**

**Lại nữa, Đại đức! Đã nói Phật ấy, không đến không đi, không sanh không diệt, không sở chứng đắc, không sở thành tựu, không danh không tướng, chẳng thể phân biệt, không ngôn không thuyết, chẳng thể nêu chỉ, duy trí vi diệu tự chứng biết bên trong. Nghĩa là các Như Lai giác biết tất cả pháp rớt ráo vắng không, chứng Đại Bồ-đề, tùy thuận thế**

gian giả lập danh tự, nên xưng là Phật, chẳng vì thật có; vì hoặc có hoặc không bất khả đắc vậy.

Lại nữa, Đại đức! Như Lai sở chứng trí huệ vi diệu nói gọi Bồ-đề, thành tựu Bồ-đề nên gọi là Phật. Vì Bồ-đề không, nên Phật cũng là không. Do đây danh Phật là thêm lời cho không.

Khi ấy, Xá-lợi-tử bèn thưa Phật rằng: Mạn-thù-thất-lợi đã thuyết thâm pháp chẳng phải kẻ sơ học chỗ hiểu rõ được.

Bấy giờ, Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử liền thưa Cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Tôi đã nói đó đâu những sơ học chẳng thể hiểu rõ, mà các A-la-hán thấy chỗ làm đã xong cũng chẳng thể biết được. Chẳng phải tôi nói ra có kẻ năng biết được.

Sở dĩ vì sao? Vì tướng Bồ-đề chẳng phải năng thức sở thức, không thấy không nghe, không đắc không niệm, không sanh không diệt, chẳng thể nói chỉ, chẳng thể nghe thọ. Bồ-đề như thể tánh tướng vắng không, các Đại Bồ-tát hãy chưa biết được, huống nào Nhị thừa chỗ biết rõ được. Tánh tướng Bồ-đề hãy chẳng thể đắc, huống đâu có kẻ thật chứng Bồ-đề.

Xá-lợi-tử nói: Mạn-thù-thất-lợi! Phật đối pháp giới đâu chẳng chứng ư?

**Đại đức! Chẳng phải vậy. Sở dĩ vì sao? Phật tức pháp giới, pháp giới tức Phật. Pháp giới chẳng lẽ lại chứng pháp giới.**

**Lại, Xá-lợi-tử! Tất cả pháp không, nói là pháp giới. Tức pháp giới đây nói là Bồ-đề. Pháp giới Bồ-đề đều lìa tánh tướng, do đây nên tất cả pháp không. Tất cả pháp không, Bồ-đề, pháp giới, đều là cảnh giới Phật, không hai không riêng. Vì không hai không riêng nên chẳng thể biết rõ. Vì chẳng thể biết rõ thời không lời nói. Vì không lời nói nên chẳng thể thi thiết hữu vi vô vi, có chẳng có thấy.**

**Lại, Xá-lợi-tử! Tất cả pháp tánh cũng không hai không riêng. Vì không hai không riêng nên chẳng thể biết rõ. Vì chẳng thể biết rõ thời không lời nói. Vì không lời nói nên chẳng thể thi thiết. Sở dĩ vì sao? Vì bản tánh các pháp đều vô sở hữu, chẳng thể thi thiết ở đây ở kia, vật này vật nọ.**

**Lại Xá-lợi-tử! Nếu gây vô gián, phải biết tức gây chẳng thể nghĩ bàn, cũng gây thật tế. Vì có sao?**

**Xá-lợi-tử! Chẳng thể nghĩ bàn cùng năm vô gián đều tức thật tế, tánh không sai khác. Đã không có kẻ năng gây thật tế, vậy nên vô gián chẳng thể nghĩ bàn, cũng chẳng thể gây. Do lý thú đây, kẻ gây vô gián chẳng đọa địa ngục, kẻ chẳng nghĩ bàn chẳng được sanh trời kẻ gây vô gián cũng chẳng**

đêm dài chìm ngấm sanh tử, kẻ chẳng nghĩ bàn cũng chẳng rớt ráo năng chứng Niết-bàn. Vì có sao?

**Xá-lợi-tử!** Chẳng thể nghĩ bàn cùng năm vô gián đều trụ thật tế, tánh không sai khác, không sanh không diệt, không đến không đi, chẳng nhân chẳng quả, chẳng thiện chẳng ác, chẳng rước ác thú, chẳng cảm người trời, chẳng chứng Niết-bàn, chẳng chìm sanh tử. Vì có sao? Vì chơn pháp giới chẳng thiện chẳng ác, chẳng cao chẳng thấp, không trước sau vậy.

Lại, **Xá-lợi-tử!** Bí-sô phạm trọng chẳng đọa địa ngục, kẻ trì tịnh giới chẳng được sanh trời. Bí-sô phạm trọng chẳng chìm sanh tử, kẻ trì tịnh giới chẳng chứng Niết-bàn. Bí-sô phạm trọng chẳng nên mắng chửi, kẻ trì tịnh giới chẳng nên khen ngợi. Bí-sô phạm trọng chẳng nên khinh miệt, kẻ trì tịnh giới chẳng nên cung kính. Bí-sô phạm trọng chẳng nên chống trái, kẻ trì tịnh giới chẳng nên hòa hợp. Bí-sô phạm trọng chẳng nên xa lìa, kẻ trì tịnh giới chẳng nên gần kề. Bí-sô phạm trọng chẳng nên tổn giảm, kẻ trì tịnh giới chẳng nên tăng ích. Bí-sô phạm trọng chẳng chẳng ứng cúng, kẻ trì tịnh giới chẳng định ứng cúng. Bí-sô phạm trọng lậu chẳng thêm lớn, kẻ trì tịnh giới lậu chẳng tổn giảm. Bí-sô phạm trọng chẳng chẳng thanh tịnh, kẻ trì tịnh giới chẳng định

**thanh tịnh. Bí-sô phạm trọng chẳng không tịnh tín, kẻ trì tịnh giới chẳng có tịnh tín. Bí-sô phạm trọng chẳng chẳng nên thọ thanh tịnh tín thí, kẻ trì tịnh giới chẳng định nên thọ thanh tịnh tín thí. Vì có sao?**

**Xá-lợi-tử! Vì trong chơn pháp giới, hoặc trì hoặc phạm tánh ấy bình đẳng không sai khác vậy.**

**Lại, Xá-lợi-tử! Các loại dị sanh gọi kẻ hòa hợp, Bí-sô hết lậu gọi chẳng hòa hợp.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Ngài nương nghĩa nào làm thuyết như thế?**

**Đại đức! Dị sanh cùng với sanh nhân hợp gọi kẻ hòa hợp. Các A-la-hán không nghĩa như thế gọi chẳng hòa hợp. Tôi nương nghĩa đây làm thuyết như thế**

**Lại, Xá-lợi-tử! Các loại dị sanh gọi kẻ vượt sợ, Bí-sô hết lậu gọi chẳng vượt sợ.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Ngài nương nghĩa nào làm thuyết như thế?**

**Đại đức! Dị sanh đối pháp nên sợ chẳng sanh sợ hãi, gọi kẻ vượt sợ. Các A-la-hán biết pháp nên sợ thật vô sở hữu, không sợ nên vượt. Tôi nương nghĩa đây làm thuyết như thế.**

**Lại, Xá-lợi-tử! Các loại dị sanh được vô diệt nhân, chúng các Bồ-tát được vô sanh nhân.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Ngài nương nghĩa nào làm thuyết như thế?**

**Đại đức! Dị sanh chẳng muốn tịch diệt, gọi được vô diệt nhân; chúng các Bồ-tát chẳng thấy pháp sanh, gọi được vô sanh nhân. Tôi nương nghĩa đây làm thuyết như thế.**

**Lại, Xá-lợi-tử! Các loại dị sanh gọi kẻ điều phục, Bí-sô hết lậu gọi chẳng điều phục.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Ngài nương nghĩa nào làm thuyết như thế?**

**Đại đức! Vì dị sanh chưa điều phục nên phải điều phục, gọi kẻ điều phục; các A-la-hán đã hết lậu gút chẳng còn phải điều phục, gọi chẳng điều phục. Tôi nương nghĩa đây làm thuyết như thế.**

**Lại, Xá-lợi-tử! Các loại dị sanh gọi kẻ tâm tăng thượng vượt khỏi hành, Bí-sô hết lậu gọi tâm thấp kém chẳng vượt khỏi hành.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Ngài nương nghĩa nào làm thuyết như thế?**

**Đại đức! Tâm dị sanh cất cao, hành trái pháp giới gọi kẻ tâm tăng lên vượt khỏi hành; các A-la-**

**hán tâm nhường thấp, hành thuận pháp giới, gọi tâm thấp kém, hành chẳng vượt khỏi. Tôi nương nghĩa đây làm thuyết như thế.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử khen Mạn-thù-thất-lợi rằng: Hay thay, hay thay! Khéo hay vì tôi giải nghĩa mật ngữ.**

**Mạn-thù-thất-lợi trả lời: Như vậy, như vậy. Đại đức! Chẳng những tôi năng giải nghĩa mật ngữ, tôi cũng tức là chơn A-la-hán hết tất cả lậu. Vì có sao? Vì tôi đối Thanh văn Độc giác ưa muốn hẳn đều chẳng khởi nên gọi hết lậu chơn A-la-hán.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Vả có nhân duyên nên nói Bồ-tát ngôi tòa Bồ-đề, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Mạn-thù-thất-lợi thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Cũng có nhân duyên nói được Bồ-tát ngôi tòa Bồ-đề chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nghĩa là trong Bồ-đề không có chút pháp khá gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nhưng tánh chơn Bồ-đề không riêng biệt, chẳng phải ngôi khá được, chẳng ngôi bèn bỏ. Do nhân duyên đây khá nói Bồ-tát ngôi tòa Bồ-đề chẳng chứng Bồ-đề, vì Bồ-đề không có tướng chẳng thể chứng được vậy.**

**Mạn-thù-thất-lợi** lại thừa Phật rằng: Vô thượng Bồ-đề tức năm vô gián, năm vô gián kia tức Bồ-đề đây. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ-đề vô gián đều giả thi thiết, tánh Bồ-đề chẳng có chơn thật, chẳng thể chứng được, chẳng thể tu tập, chẳng thể hiện thấy. Năm vô gián kia cũng lại như thế.

Lại, tất cả pháp bản tánh rốt ráo chẳng thể hiện thấy. Với trong, không giác không kể giác, không thấy không kể thấy, không biết không kể biết, không phân biệt không kể phân biệt, bình đẳng là tướng gọi chơn Bồ-đề. Tánh năm vô gián cũng lại như thế. Do đây Bồ-đề chẳng thể chứng được. Kể nói khá chứng được, tu tập hiện thấy Đại Bồ-đề là tăng thượng mạn.

Phật bảo **Mạn-thù-thất-lợi** **Đồng Tử**: Ngươi nay gọi Ta là Như Lai ư?

Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy. Bạch Thiện Thệ Chẳng phải vậy. Tôi chẳng gọi Phật là thật Như Lai. Sở dĩ vì sao? Bởi rằng Như Lai ấy dùng vi diệu trí chứng hội chơn như. Diệu trí, chơn như hai đều là tướng. Chơn như là tướng chẳng gọi chơn như; diệu trí cũng thế, chẳng gọi diệu trí. Đã không diệu trí và không chơn như vậy nên Như Lai cũng chẳng chơn thật.

**Vì có sao? Vì chơn như diệu trí đều giả thi thiết, Như Lai cũng thế, chẳng phải hai chẳng hai. Vậy nên, diệu trí, chơn như, Như Lai chỉ có giả danh mà không một thật, nên chẳng gọi Phật là thật Như Lai.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Ngươi chẳng nghi ngờ đối Như Lai ư?**

**Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy. Bạch Thiện Thệ Chẳng phải vậy. Vì có sao? Vì tôi quán Như Lai thật bất khả đắc, không sanh không diệt, nên không sở nghi.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Như Lai đâu chẳng hiện ra thế gian?**

**Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy. Bạch Thiện Thệ! Chẳng phải vậy. Nếu chơn pháp giới hiện ra thế gian, khá nói Như Lai hiện ra thế gian. Chơn pháp giới chẳng hiện ra thế gian, vậy nên Như Lai cũng chẳng hiện ra.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Ngươi bảo chư Phật số cát Căng-già vào Niết-bàn chẳng?**

**Bạch Thế Tôn! Đâu chẳng thấy chư Phật Như Lai đồng một tướng cảnh giới chẳng nghĩ bàn.**

**Mạn-thù-thất-lợi! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Chư Phật Như Lai đồng một tướng cảnh giới chẳng nghĩ bàn.**

**Mạn-thù-thất-lợi lại thưa Phật rằng: Nay Phật Thế Tôn hiện trụ đời chẳng? Phật nói: Như vậy.**

**Mạn-thù-thất-lợi bèn thưa Phật rằng: Nếu Phật Thế Tôn hiện trụ đời ấy, chư Phật Thế Tôn số cát Căng-già cũng lẽ trụ đời. Vì có sao? Vì tất cả Như Lai đồng một tướng cảnh giới chẳng nghĩ bàn vậy. Tướng chẳng nghĩ bàn không sanh không diệt, làm sao chư Phật có vào Niết-bàn? Vậy nên, Bạch Thế Tôn! Nếu vị lai sẽ có Phật ra đời, tất cả Như Lai đều sẽ ra đời. Nếu quá khứ Phật đã vào Niết-bàn, tất cả Như Lai đều đã diệt độ. Nếu hiện tại Phật hiện chứng Bồ-đề, tất cả Như Lai đều ưng hiện chứng.**

**Vì có sao? Vì trong chẳng nghĩ bàn có bao chư Phật khứ lai hiện tại không sai khác vậy. Nhưng các thế gian mê lầm chấp đắm các thứ hý luận bảo rằng Phật Thế Tôn có sanh, có diệt, có chứng Bồ-đề.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Pháp người đã thuyết duy có Như Lai, Bồ-tát chẳng lui, Đại A-la-hán mới hiểu rõ được, kỳ dư chẳng ai biết nổi. Vì có sao Chỉ Như Lai thấy nghe thâm pháp này như thật thấu rõ chẳng khen chẳng chê, biết tâm phi tâm bất khả đắc vậy. Sở dĩ vì sao? Vì tánh**

tất cả pháp thấy đều bình đẳng, tâm và phi tâm đều bất khả đắc. Do đây đối pháp không khen không chê.

**Mạn-thù-thất-lợi** liền thưa Phật rằng: **Đối tâm pháp này ai sẽ khen chê?**

**Phật nói: Đồng tử! Ngu phu dị sanh kia như vậy tâm chẳng thật, tâm đồng Phật, tâm tánh chẳng thể nghĩ bàn.**

**Mạn-thù-thất-lợi** lại thưa Phật rằng: **Ngu phu dị sanh tâm chẳng tâm tánh, đồng Phật tâm tánh chẳng nghĩ bàn ư?**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi: Đồng tử! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Vì có sao? Vì Phật, hữu tình, tâm và tất cả pháp thấy đều bình đẳng chẳng nghĩ bàn vậy.**

**Mạn-thù-thất-lợi** lại thưa Phật rằng: **Phật, hữu tình, tâm và tất cả pháp nếu đều bình đẳng chẳng thể nghĩ bàn, khiến các kẻ Thánh Hiền cầu Niết-bàn siêng hành tinh tiến, đâu chẳng luống uổng? Sở dĩ vì sao? Vì tánh chẳng nghĩ bàn với tánh Niết-bàn đã không sai khác, dùng câu nữa chi! Nếu có nói rằng pháp dị sanh đây, pháp Thánh giả đây có tướng sai khác, phải biết người kia chưa từng gần kẻ bạn lành chơn tịnh, làm thuyết như thế khiến các hữu tình**

**chấp hai pháp khác nhau, ngằm chìm sanh tử, chẳng được Niết-bàn.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Người muốn Như Lai đối loại hữu tình rất là hơn chăng?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu có hữu tình chơn thật, tôi muốn Như Lai đối kia rất hơn. Nhưng loại hữu tình thật bất khả đắc.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Người muốn Phật trọn nên pháp chẳng nghĩ bàn ư?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu có pháp chẳng nghĩ bàn thật trọn nên được, tôi muốn Như Lai trọn nên pháp kia, nhưng không việc ấy.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Người muốn Như Lai thuyết pháp điều phục các chúng đệ tử chăng?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu có thuyết pháp điều phục chơn như pháp giới, tôi muốn Như Lai thuyết pháp điều phục các chúng đệ tử. Nhưng Phật Thế Tôn hiện ra ở đời đối loại hữu tình trọn không ơn đức. Sở dĩ vì sao? Vì các loại hữu tình trụ chơn như pháp giới không tạp nhiễm. Đối trong giới đây, dị sanh Thánh giả năng thuyết năng thọ đều bất khả đắc.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Người muốn Như Lai là chơn ruộng phước vô thượng của đời chăng?**

**Mạn-thù-thất-lợi thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các ruộng phước là thật có ấy, tôi cũng muốn Phật đời kia vô thượng. Nhưng các ruộng phước thật bất khả đắc. Vậy nên chư Phật đều chẳng ruộng phước, chẳng phải chẳng ruộng phước, vì phước chẳng phải phước và tất cả pháp, tánh bình đẳng vậy. Nhưng kẻ làm ra ruộng phước cho thế gian năng vô tận, nên thế gian chung nói kia gọi ruộng vô thượng. Chư Phật Thế Tôn chứng phước vô tận, vậy nên phải gọi vô thượng phước điền.**

**Lại kẻ làm ruộng phước thế gian không chuyển biến, nên đời chung gọi kia tên Vô thượng điền. Chư Phật Thế Tôn chứng phước không biến, vậy nên phải nói Vô thượng phước điền.**

**Lại kẻ làm ruộng phước thế gian dùng khó nghĩ, nên đời chung gọi kia tên Vô thượng điền. Chư Phật Thế Tôn chứng phước khó nghĩ, vậy nên phải nói Vô thượng phước điền. Chư Phật phước điền tuy thật vô thượng mà kẻ trồng phước không bớt không thêm.**

**Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Đồng Tử: Người nường nghĩa nào làm thuyết như thế?**

**Mạn-thù-thất-lợi** thưa rằng: **Bạch Thế Tôn!** Tướng ruộng phước của Phật chẳng thể nghĩ bàn. Nếu có kẻ dối trong mà trồng phước tức bèn năng rõ được pháp tánh bình đẳng, đạt tất cả pháp không bớt không thêm, nên Phật phước điền rất là vô thượng.

Bấy giờ, đại địa vì thần lực pháp lực Phật Thế Tôn sáu phản biến động. Khi đó trong chúng hội có chúng Đại Bí-sô mười sáu ức hết hẵn các lậu, tâm được giải thoát. Bảy trăm Bí-sô-ni, ba ngàn tại gia nam, bốn vạn tại gia nữ, sáu mươi trăm ức muôn ức số chúng trời cõi Dục xa trần lìa bản, sanh mắt tịnh pháp.

Khi ấy, A-nan-đà liền từ tòa dậy, đánh lễ chân Phật, lệch che vai tả, gối hữu chấm đất, chấp tay cung kính thưa rằng: **Bạch Thế Tôn!** Nhân nào duyên nào nay đại địa đây sáu phản biến động?

Bấy giờ, Phật bảo A-nan-đà rằng: Do Diệu Cát Tường thuyết tướng phước điền, Ta nay ấn chúng, nên hiện điềm đây. Các Phật quá khứ cũng ở tại đây thuyết tướng phước điền khiến đại địa động, nên ở thời này hiện việc như thế.

--- o0o ---